

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

Bản án số 01/2023/HNGĐ-ST.

Ngày 13/01/2023.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn
và nuôi con chung*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng và ông Bành Trọng Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Đức Nguyên Hoàng– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 178/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 vụ án “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/12/2022, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị H** – sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

2/ Bị đơn: Anh **Đinh Công Duẩn** – sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Tạm trú tại: Khu phố Đ, Phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa chị Đinh Thị H trình bày:

Chị và anh Đinh Công D tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 30/7/2007 tại UBND xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Quá trình chung sống do tính tình không hợp, mâu thuẫn kéo dài trầm trọng, hạnh phúc không hàn gắn được nên vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay, vì vậy chị đề nghị được ly hôn với anh Đinh Công D.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Đinh Mạnh C– sinh ngày 23/7/2008 và Đinh Tuấn V– sinh ngày 01/7/2013, hiện nay hai con đang ở với ông bà nội (ông

Đình Ngọc Đ, bà Đình Thị C) tại Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nếu các con có nguyện vọng ở với anh D và theo yêu cầu của các con thì chị đồng ý để cho anh D nuôi các con cho đến khi đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chị đồng ý cấp dưỡng nuôi con cho anh D mỗi tháng mỗi đứa con là 2.000.000 đồng, hai đứa con mỗi tháng là 4.000.000 đồng cho đến khi các con Đình Mạnh C và Đình Tuấn V đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không nợ ai nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay anh Đình Công D vắng mặt, nhưng tại biên bản làm việc ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương do Tòa án nhân dân huyện E ủy thác anh D có ý kiến:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh đồng ý ly hôn; về con chung anh xin nuôi 02 đứa con, và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con mỗi đứa mỗi tháng là 2.000.000 đồng; hai đứa là 4.000.000 đồng/tháng; Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy ý kiến ngày 07/11/2022 đối với hai cháu Đình Công C và Đình Tuấn V của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Bình do Tòa án nhân dân huyện E ủy thác các cháu Đình Công C và Đình Tuấn V đều có ý kiến xin được ở với bố là Đình Công D.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 51, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59; Khoản 1, 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đình Thị Hoài.

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử cho chị Đình Thị H được ly hôn với anh Đình Công D.

- Về con chung: Xét điều kiện, khả năng của chị H, anh D và cuộc sống hiện tại cũng như ý kiến của hai cháu, Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên cuộc sống ổn định hiện tại của hai cháu, giao cho anh Đình Công D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng các con tên là Đình Mạnh C – sinh ngày 23/7/2008 và Đình Tuấn V – sinh ngày 01/7/2013, tại phiên tòa chị H cũng đồng ý để cho anh D nuôi 02 con chung và đồng ý cấp dưỡng nuôi con cho anh D. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đinh Công D mỗi tháng mỗi cháu là 2.000.000 đồng, hai cháu là 4.000.000đ (bốn triệu đồng)/tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa anh Đinh Công D vắng mặt có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị H và anh Đinh Công D đăng ký kết hôn vào ngày 30/7/2007 tại UBND xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk trên nguyên tắc tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh D vẫn vắng mặt, qua xác minh tại địa phương thì được biết anh D đã đi làm và hiện đang cư trú và sinh sống tại Khu phố Đ, Phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tòa án nhân dân huyện E đã ủy thác để lấy ý kiến của anh D về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung của hai người. Qua kết quả ủy thác anh D có ý kiến: Về quan hệ hôn nhân anh đồng ý ly hôn; về con chung anh xin nuôi 02 đứa con, và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con mỗi đứa mỗi tháng là 2.000.000 đồng; hai đứa con là 4.000.000 đồng/tháng; Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định vợ chồng chị Đinh Thị H, anh Đinh Công D mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài, không hàn gắn được hạnh phúc là phù hợp với lời khai của vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đinh Thị H để giải quyết ly hôn cho hai người.

[3] Về con chung: Xét điều kiện, khả năng của chị H, anh D và cuộc sống hiện tại cũng như ý kiến của hai cháu, Hội đồng xét xử cần giữ nguyên cuộc sống ổn định hiện tại của hai cháu, giao cho anh Đinh Công D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng các con tên là Đinh Mạnh C – sinh ngày 23/7/2008 và Đinh Tuấn V – sinh ngày 01/7/2013 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, chị H đồng ý để cho anh D nuôi 02 con chung và đồng ý cấp dưỡng nuôi con cho anh D.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đinh Công D mỗi tháng mỗi cháu là 2.000.000 đồng, hai cháu là 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu C và cháu V đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 13/01/2023.

[5] Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

[6] Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 186, Điều 188; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Điều 83 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

+ Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đinh Thị H.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Đinh Công D.

2/ Về con chung: giao cho anh Đinh Công D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng các con chung tên là Đinh Mạnh C – sinh ngày 23/7/2008 và Đinh Tuấn V – sinh ngày 01/7/2013 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đinh Công D mỗi tháng mỗi cháu là 2.000.000 đồng, hai cháu là 4.000.000đ (bốn triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu C và cháu V đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 13/01/2023.

4/ Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

5/ Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai nên không đề cập giải quyết.

6/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đinh Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hôn nhân gia đình chị H đã nộp theo biên lai số 0010089 ngày 14/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Chị Đinh Thị H còn phải nộp 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

7/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã I, huyện ;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Bùi Xuân Sơn

